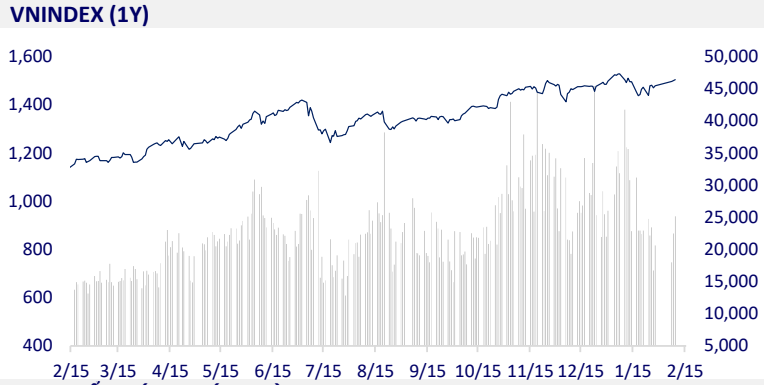
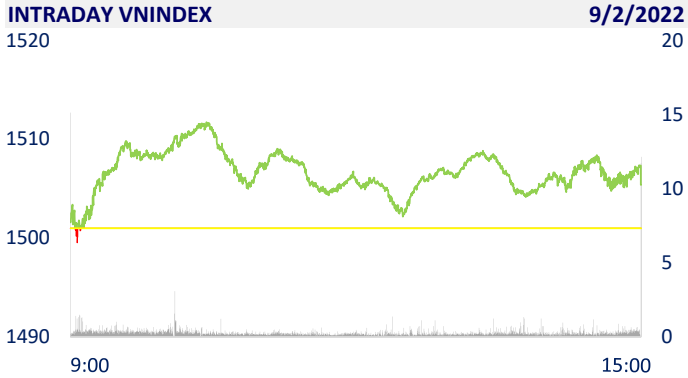
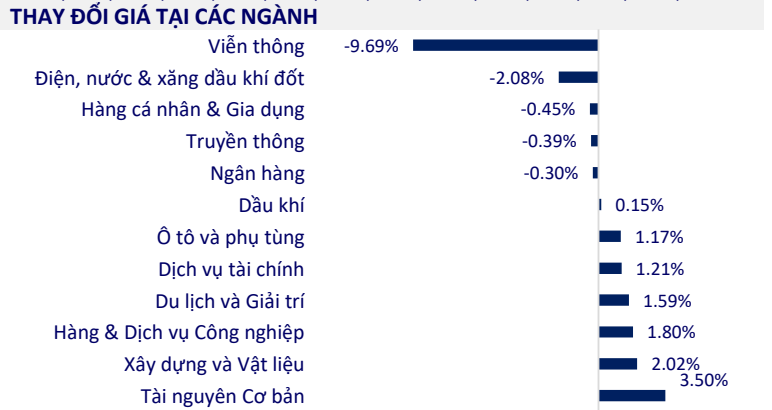


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,505.38	0.29%	0.47%
VN30	1,552.44	0.13%	1.09%
HNX	424.19	1.51%	-10.51%
UPCOM	112.00	0.43%	-0.60%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	252.02		
Tổng GTGD (tỷ)	28,532.61	11.32%	-8.17%

Phiên 9/2: Khối ngoại trở lại mua ròng 252 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua của nhà đầu tư ngoại tập trung giải ngân vào chứng chỉ quỹ FUEVFNVD cùng các cổ phiếu VND, GEX trong khi bán ròng VIC, NVL.



ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
E1VFN30	26,300	0.77%	1.82%
FUEMAV30	18,320	0.38%	1.27%
FUESSV30	18,770	5.39%	-1.21%
FUESSV50	22,700	0.89%	-0.87%
FUESSVFL	23,600	0.85%	4.98%
FUEVFNVD	28,680	-0.62%	2.25%
FUEVN100	20,480	2.25%	-4.66%
VN30F2209	1,523.70	0.12%	
VN30F2206	1,531.20	0.54%	
VN30F2203	1,538.30	0.33%	
VN30F2202	1,541.00	0.36%	



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
Nikkei	27,579.87	0.27%	-4.21%
Shanghai	3,479.95	0.79%	-4.39%
Kospi	2,768.85	0.81%	-7.01%
Hang Seng	24,829.99	0.31%	6.12%
STI (Singapore)	3,420.04	0.54%	9.49%
SET (Thái Lan)	1,703.16	1.12%	2.75%
Dầu thô (\$/thùng)	89.04	-0.66%	16.39%
Vàng (\$/ounce)	1,828.95	0.11%	0.45%

Chứng khoán châu Á tăng, Hàn Quốc dẫn đầu khu vực. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 tăng 0,27%. Cổ phiếu Softbank Group tăng 5,85% sau khi tập đoàn này thông báo kế hoạch niêm yết Arm. Thương vụ bán Arm cho Nvidia trước đó đã thất bại. Thị trường Trung Quốc đi lên với Shanghai Composite tăng 0,79%. Hang Seng của Hong Kong tăng 0,31% với lĩnh vực công nghệ khởi sắc. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 0,81%.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	2.59%	32	178
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.60%	0	0
TPCP - 5 năm	1.17%	14	16
TPCP - 10 năm	1.91%	-11	-9
USD/VND	22,823	-0.29%	-0.51%
EUR/VND	26,648	-0.22%	0.68%
CNY/VND	3,635	-0.22%	-0.63%

Theo số liệu của Ngân hàng Nhà nước, tính đến ngày 28/1/2022, dư nợ tín dụng tăng khoảng 2,74% so cuối năm 2021 (tăng 16,32% so cùng kỳ năm trước và cao hơn nhiều mức tăng 0,53% của tháng 1/2021). Trước đó, tăng trưởng tín dụng đã bút phá mạnh trong quý 4/2021, đưa tổng dư nợ toàn nền kinh tế lên gần mức 10,44 triệu tỷ tại thời điểm kết thúc năm. Ước tính theo con số này, lượng tín dụng được bơm ra trong tháng 1 vào khoảng gần 286.000 tỷ đồng.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
NTH	2/9/2022	2/10/2022	2/25/2022	Tiền mặt		1,000
DL1	2/9/2022	2/10/2022		Cổ phiếu	100:5	
MRF	2/9/2022	2/10/2022	2/25/2022	Tiền mặt		1,500
CMG	2/10/2022	2/11/2022		Cổ phiếu	100:9	
APH	2/10/2022	2/11/2022		Cổ phiếu	100:25	
BHN	2/10/2022	2/11/2022	3/9/2022	Tiền mặt		2,380
ABB	2/10/2022	2/11/2022		Cổ phiếu	100:35	
SMB	2/18/2022	2/21/2022	3/2/2022	Tiền mặt		1,000
TDB	2/23/2022	2/24/2022	3/17/2022	Tiền mặt		500

TIN TỨC CHỌN LỌC

Gần 286.000 tỷ được bơm vào nền kinh tế trong tháng 1/2021

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu NHNN triển khai ngay việc xử lý, cơ cấu lại 2 ngân hàng yếu kém

Quyết liệt đốc thúc giải ngân đầu tư công

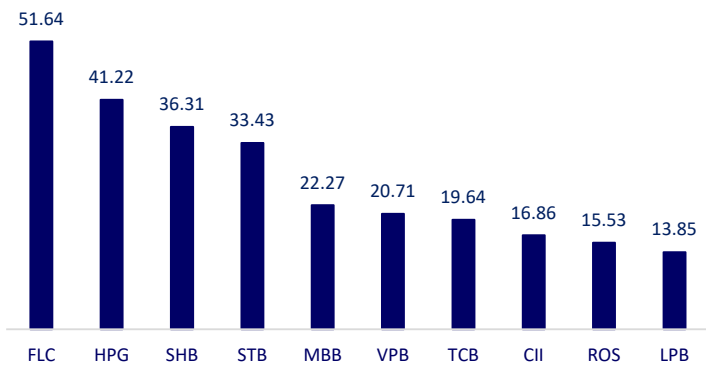
Hạ viện Mỹ thông qua dự luật chi tiêu tạm thời cho chính phủ

Nga bác tin đạt thỏa thuận với Pháp về giảm căng thẳng Ukraine

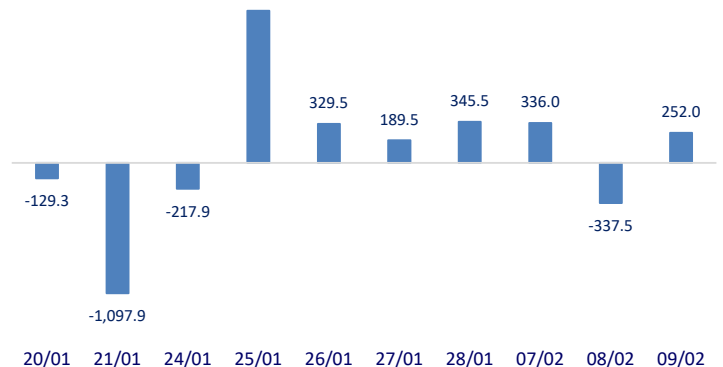
Trung Quốc nới lỏng hạn chế cho vay bất động sản khi thị trường nhà ở sụt giảm

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	90,800	-1.30%	2.02%	2,704,200	2,513,300	Năm vừa qua là năm thị trường ngân hàng Việt chứng kiến sự sôi động của quá trình chuyển đổi số, có nhà băng còn đặt kỳ vọng chuyển mình sang kiến tạo số nhằm giúp khách hàng giao dịch 365+, không giới hạn không gian, thời gian giao dịch. Chẳng hạn, Techcombank chú trọng phát triển trải nghiệm khách hàng trên ngân hàng trực tuyến (Ebanking), giảm thiểu thời gian và chi phí giao dịch cho khách hàng. MBBank đã triển khai tích hợp tất cả các giao dịch ngân hàng và quản lý tài chính hoàn toàn miễn phí trên app MBBank và Biz MBBank. Hay có thể kể đến những cái tên nổi lên khác như VPBank NEO của VPBank, Ipay của VietinBank.
BID	48,400	2.22%	0.94%	7,237,500	7,279,700	
CTG	36,350	-0.41%	-1.49%	14,742,900	19,215,800	
TCB	53,600	-0.37%	1.52%	24,785,400	31,749,700	
VPB	37,100	-0.54%	1.23%	25,021,100	33,693,100	
MBB	33,300	-1.48%	-1.19%	35,054,000	37,959,500	
HDB	31,600	0.64%	2.27%	11,458,100	16,493,800	
TPB	41,500	-1.19%	-1.07%	7,504,900	10,674,900	
STB	35,050	-2.23%	-1.41%	54,204,800	60,399,700	
ACB	35,600	-0.42%	3.04%	15,713,100	21,989,200	
NVL	79,000	-0.25%	-1.13%	3,552,300	3,661,600	NVL: có khoản tiền người mua trả trước cao với hơn 8.305 tỷ đồng, gấp đôi so với đầu năm, con số này chỉ chiếm khoảng 4% tổng tài sản công ty.
KDH	53,100	5.36%	6.20%	3,325,500	2,583,100	Mỹ, Iran nối lại đàm phán gián tiếp, giá dầu lao dốc. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,91 USD, tương đương 2,1%, xuống 90,78 USD/thùng.
PDR	90,800	2.02%	0.00%	4,961,300	4,547,100	
GAS	110,000	-3.51%	0.92%	2,699,300	2,641,300	
POW	17,800	-0.56%	5.95%	27,213,600	32,417,400	VHM: ghi nhận giá trị khoản mục người mua trả tiền trước lớn nhất trong ngành BĐS nhà với 8.916 tỷ đồng, tương đương 4% tổng nguồn vốn, song giảm mạnh 67% so với đầu năm.
PLX	59,400	1.02%	5.88%	4,997,900	6,186,400	
VIC	85,700	-1.83%	-11.65%	13,229,300	11,251,000	
VHM	81,500	0.37%	1.49%	6,795,600	8,336,200	VNM: Quý 4/2021, biên lợi nhuận gộp giảm từ 46,2% về 42,5%, tiếp tục giảm so với quý III/2021 và về mức thấp nhất trong 5 năm.
VRE	35,900	1.13%	2.72%	8,993,200	11,078,500	
VNM	82,800	0.98%	-0.36%	3,138,000	3,702,400	
MSN	146,600	0.76%	2.52%	1,172,300	977,400	HPG: Tại thời điểm cuối năm 2021, Tập đoàn Hòa Phát (HoSE: HPG) trích lập dự phòng 235,5 tỷ đồng giảm giá hàng tồn kho, tăng so với mức 86,5 tỷ đầu năm và 65,8 tỷ quý III/2021. Giá trị hàng tồn kho của tập đoàn đạt 42.370 tỷ đồng, tăng thêm gần 16.000 tỷ đồng so với đầu năm. Trong đó, nguyên liệu và vật liệu đạt 19.939 tỷ đồng, trích lập 121 tỷ đồng; thành phẩm 9.968 tỷ đồng, trích lập 50 tỷ đồng.
SAB	153,800	-0.65%	3.43%	222,100	213,700	
BVH	135,000	2.66%	10.75%	1,485,600	1,302,100	
VJC	135,000	2.66%	10.75%	1,485,600	1,302,100	
FPT	90,700	0.11%	1.34%	1,685,000	2,170,900	
MWG	137,000	0.51%	3.40%	1,795,700	2,374,800	
PNJ	103,300	-1.62%	-0.67%	1,537,500	2,123,700	
GVR	33,100	0.30%	6.09%	2,206,900	2,240,400	
SSI	45,700	0.11%	1.44%	11,871,400	17,047,600	
HPG	47,300	3.84%	12.09%	61,936,100	69,610,400	

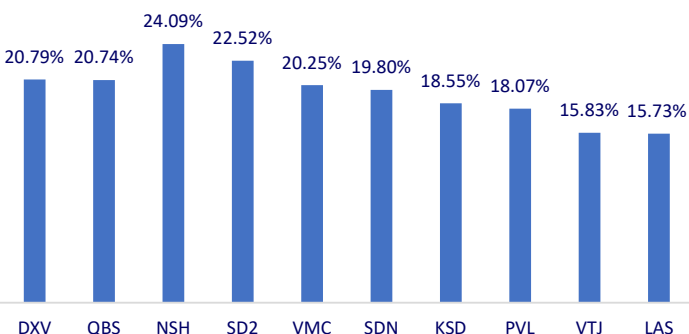
Top CP giao dịch nhiều nhất (khối lượng CP - triệu)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên liên tiếp



Top giảm 3 phiên liên tiếp

